

**CÔNG TY CỔ PHẦN
NHIỆT ĐIỆN HẢI PHÒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 4345/NĐHP-TCLĐ

Hải Phòng, ngày 29 tháng 7 năm 2016

V/v công bố báo cáo tình hình quản
trị 6 tháng đầu năm 2016

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

Tên Công ty: Công ty Cổ phần Nhiệt điện Hải Phòng.

Trụ sở chính: xã Tam Hưng, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

Điện thoại: (031). 3775.161

Fax: (031).3775.162

Người thực hiện công bố thông tin: ông Nguyễn Thường Quang, Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Nhiệt điện Hải Phòng:

- Địa chỉ: xã Tam Hưng, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.
- Điện thoại: (031). 3775.161, di động: 0913.385.061 Fax: (031).3775.162
- Số CMND: 031.586.009 do CA Hải Phòng cấp ngày 4/11/2005.
- Email: Quangnt@ndhp.vn.
- Loại thông tin công bố 24h 72h Yêu cầu Bất thường Định kỳ.
- Nội dung thông tin công bố: Báo cáo tình hình quản trị 6 tháng đầu năm 2016.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung trên.

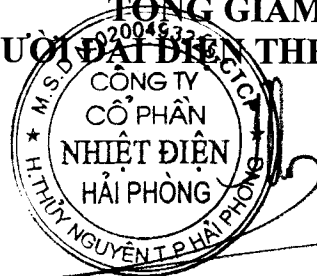
Tài liệu đính kèm:

- Báo cáo tình hình quản trị công ty 6 tháng đầu năm 2016.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS C.ty (đề b/c);
- TGD, P.TGD C.ty;
- Phòng HC (đăng Website C.ty);
- Lưu: VT, TCLĐ.

**TỔNG GIÁM ĐỐC
NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT**



Nguyễn Thường Quang

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
(6 tháng đầu năm 2016)**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

- Tên công ty: Công ty Cổ phần Nhiệt điện Hải Phòng.
- Địa chỉ trụ sở chính: Thôn Đoàn, xã Tam Hưng, huyện Thủy Nguyên, Thành phố Hải Phòng.
- Điện thoại: 0313.775.161 Fax: 0313.775.162 Email:
- Vốn điều lệ: 5.000 tỷ đồng.
- Mã chứng khoán:

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản:

Công ty Cổ phần Nhiệt điện Hải Phòng tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 ngày 27/4/2016 thông qua các nội dung sau:

1. Thông qua báo cáo tài chính đã kiểm toán, kết quả SXKD năm 2015 với một số chỉ tiêu chính như sau:
 - Sản lượng điện sản xuất: 6.937,67 triệu kWh.
 - Tổng doanh thu: 9.128.358 triệu đồng.
 - Tổng chi phí: 8.736.789 triệu đồng.
 - Tổng lợi nhuận trước thuế: 391.570 triệu đồng.
2. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2015 như sau:

| TT | Nội dung | Giá trị (đồng) | Ghi chú |
|----|------------------------------|-----------------|----------------|
| I | Tổng lợi nhuận phân phối | 391.569.789.579 | |
| II | Phân phối lợi nhuận | | |
| 1 | Chi trả cổ tức bằng tiền | 350.000.000.000 | 7% vốn điều lệ |
| 2 | Quỹ đầu tư phát triển | 2.369.789.579 | |
| 3 | Quỹ thưởng viên chức quản lý | 450.000.000 | |
| 4 | Quỹ khen thưởng | 19.375.000.000 | |

| | | | |
|---|------------------|----------------|--|
| 5 | Quỹ phúc lợi | 19.375.000.000 | |
| 6 | Lợi nhuận để lại | 0 | |

3. Thông qua kết quả đầu tư xây dựng năm 2015 như sau:
- Giá trị ĐTXD cho dự án Hải Phòng 1: 36,7 tỷ đồng
 - Giá trị ĐTXD cho dự án Hải Phòng 2: 103,12 tỷ đồng
4. Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016 với một số chỉ tiêu chính như sau:
- Sản lượng điện sản xuất: 6.975,19 triệu kWh.
 - Tổng doanh thu: 9.023.595 triệu đồng.
 - Tổng chi phí: 8.574.110 triệu đồng.
 - Tổng lợi nhuận trước thuế: 449.485 triệu đồng.
 - Cổ tức: 4% vốn điều lệ.
5. Thông qua kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2016 như sau:
- Giá trị ĐTXD cho dự án Hải Phòng 1: 1,32 tỷ đồng
 - Giá trị ĐTXD cho dự án Hải Phòng 2: 148,48 tỷ đồng
6. Thông qua tổng mức lương, thù lao HĐQT, Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc năm 2015 và kế hoạch năm 2016 như sau:
- ❖ Tổng mức lương, thù lao HĐQT, Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc năm 2015 là 1.755.600.000 đồng, cụ thể:
 - Tiền lương của Chủ tịch HĐQT: 633.600.000 đồng
 - Tiền lương của Tổng Giám đốc: 504.000.000 đồng
 - Thù lao của thành viên HĐQT: 432.000.000 đồng
 - Thù lao của Trưởng BKS không chuyên trách: 66.000.000 đồng
 - Thù lao của Thành viên BKS không chuyên trách: 120.000.000 đồng
 - ❖ Tổng mức lương, thù lao HĐQT, Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc năm 2016 là 2.013.136.992 đồng, cụ thể:
 - Tiền lương của Chủ tịch HĐQT: 633.600.000 đồng
 - Tiền lương của Tổng Giám đốc: 504.000.000 đồng
 - Thù lao của thành viên HĐQT: 432.000.000 đồng
 - Thù lao của Trưởng BKS không chuyên trách (4 tháng): 22.000.000 đồng
 - Thù lao của Trưởng BKS chuyên trách (8 tháng): 301.536.992 đồng
 - Thù lao của Thành viên BKS không chuyên trách: 120.000.000 đồng
7. Thông qua việc lựa chọn đơn vị thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2016 như sau:

- Chọn Công ty TNHH KPMG là đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2016 của Công ty cổ phần nhiệt điện Hải Phòng.
 - Ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các thủ tục chọn công ty TNHH KPMG theo các qui định hiện hành.
8. Thông qua nội dung sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.
 9. Thông qua việc Công ty cổ phần nhiệt điện Hải Phòng thực hiện đăng ký giao dịch chứng khoán trên hệ thống giao dịch cho chứng khoán chưa niêm yết.
 10. Thông qua việc miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị đối với ông Trương Hoàng Vũ; miễn nhiệm thành viên Ban Kiểm soát đối với ông Mai Quốc Long và ông Trần Thanh Huy.
 11. Thông qua kết quả bầu thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát:
Ông Ngô Minh Quân trúng cử thành viên Hội đồng quản trị; Ông Phạm Quốc Toàn và Bà Huỳnh Thị Phụng Khanh trúng cử thành viên Ban kiểm soát.

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng/năm)

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

| Stt. | Thành viên HĐQT | Chức vụ | Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT | Số buổi họp HĐQT tham dự | Tỷ lệ tham dự họp/ | Lý do không tham dự họp |
|------|-------------------------|------------|---|--------------------------|--------------------|-------------------------|
| 1 | Ông Trần Hữu Nam | Chủ tịch | | 5 | 100% | |
| 2 | Ông Nguyễn Thường Quang | Thành viên | | 5 | 100% | |
| 3 | Ông Ngô Minh Quân | Thành viên | | 5 | 100% | |
| 4 | Ông Nguyễn Văn Quyên | Thành viên | | 5 | 100% | |
| 5 | Ông Nguyễn Văn Thanh | Thành viên | | 5 | 100% | |
| 6 | Ông Nguyễn Đức Luyện | Thành viên | | 5 | 100% | |
| 7 | Ông Lê Ngọc Nam | Thành viên | | 5 | 100% | |

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

Hội đồng quản trị thực hiện việc giám sát đối với Ban điều hành theo quy định tại Điều lệ Công ty và các quy chế quản trị nội bộ của Công ty.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Hội đồng quản trị chưa thành lập các tiểu ban trực thuộc.

4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng/năm)

| Stt | Số Nghị quyết/ Quyết định | Ngày | Nội dung |
|-----|---------------------------|------------|--|
| 1. | 339/NQ-NĐHP | 26/01/2016 | - Duyệt hiệu chỉnh hình thức lựa chọn nhà thầu |

| | | | |
|----|--------------|------------|--|
| | | | <p>của gói thầu số 3: Cung cấp bi nghiền than, bi nghiền đá vôi (lô 2) năm 2015.</p> <p>- Việc nghi việc, hưởng chế độ BHXH.</p> |
| 2. | 491/NQ-NĐP | 01/02/2016 | <p>- Báo cáo tình hình thực hiện quý IV năm 2015 và kế hoạch quý I năm 2016.</p> <p>- Kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2015 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016.</p> <p>- Mua dự phòng khớp nối thủy lực quạt khói và vành răng lớn máy nghiền than</p> |
| 3. | 522/NQ-NĐHP | 02/02/2016 | <p>- Chi phí phát sinh tư vấn kiểm toán Hợp đồng kiểm toán số 289/CPA-HN – Nhà máy nhiệt điện Hải Phòng II.</p> <p>- Duyệt hợp đồng mua bán than năm 2016 giữa Công ty cổ phần nhiệt điện Hải Phòng và Tổng Công ty Đông Bắc.</p> <p>- Duyệt hợp đồng mua bán than năm 2016 giữa Công ty cổ phần nhiệt điện Hải Phòng và Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam.</p> <p>- Duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu (đợt 2) phục vụ sản xuất năm 2016.</p> |
| 4. | 1726/NQ-NĐHP | 11/4/2016 | <p>- Báo cáo tình hình thực hiện quý I năm 2016 và kế hoạch quý II năm 2016.</p> <p>- Các nội dung, chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016.</p> |
| 5. | 2325/NQ-NĐHP | 05/05/2016 | <p>- Cung cấp vật tư chính, thiết bị hệ thống tuabin-máy phát và các hệ thống liên quan.</p> |

III. Ban kiểm soát (Báo cáo 6 tháng/năm):

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

| Stt | Thành viên BKS | Chức vụ | Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS | Số buổi họp BKS tham dự | Tỷ lệ tham dự họp | Lý do không tham dự họp |
|-----|---------------------------|------------|--|-------------------------|-------------------|-------------------------|
| 1 | Ông Phạm Quốc Toàn | Trưởng Ban | Ngày bắt đầu 27/4/2016 | 1 | 100% | |
| 2 | Bà Huỳnh Thị Phượng Khanh | Thành viên | Ngày bắt đầu 27/4/2016 | 1 | 100% | |

| | | | | | | |
|---|--------------------|------------|---|---|------|-------------|
| 3 | Bà Lê Thị Thủy | Thành viên | Ngày bắt đầu 24/4/2015 | 2 | 100% | |
| 4 | Ông Mai Quốc Long | Trưởng Ban | Không còn là thành viên BKS ngày 27/4/2016 | 1 | 100% | |
| 5 | Ông Trần Thanh Huy | Thành viên | Không còn là thành viên BKS ngày 27/4/2016 | 0 | 0% | Đi công tác |

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông: Thực hiện chức năng nhiệm vụ của BKS được quy định trong Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. Định kỳ hàng quý BKS tổ chức họp và kiểm tra giám sát các hoạt động của Công ty.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác: Công tác phối hợp giữa BKS và HĐQT, ban điều hành Công ty được duy trì và hợp tác cao.

4. Hoạt động khác của BKS (nếu có):

IV. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty:

V. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán (Báo cáo 6 tháng/năm) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty.

1. Danh sách về người có liên quan của công ty.
2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ.
3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát.
4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác.
 - 4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo).
 - 4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành.
 - 4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành.

VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng/năm)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:

| Stt | Họ tên | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ | Ghi chú |
|---------------------------------|---------------------|--|------------------------------|--------------------------------------|---|----------------------------|-------------------------------|---------|
| 1 | Trần Hữu Nam | | Chủ tịch HĐQT | 010413374 | P2A2 ngõ 13, Phường Liên, Đống Đa, Hà Nội | 100.000 | 0,0002% | |
| 2 | Nguyễn Thường Quang | | Tổng Giám đốc | 031586009 | Ngũ Lão, Thủy Nguyên, Hải Phòng | 60.000 | 0,00012% | |
| <i>Những người có liên quan</i> | | | | | | | | |
| | Hồ Thị Đan | | | | | 20.000 | 0,00004% | Vợ |
| | Nguyễn Thường Huy | | | | | 6.036 | 0,000012% | Em |
| 3 | Ngô Minh Quân | | Thành viên HĐQT | | | | | |
| 4 | Nguyễn Văn Quyên | | Thành viên HĐQT | | | 24.774 | 0,000049 | |
| 5 | Nguyễn Văn Thanh | | Thành viên HĐQT | | | | | |
| <i>Những người có liên quan</i> | | | | | | | | |
| | Mai Thị Bọt | | | | | 10.000 | 0,002 | Vợ |
| 6 | Nguyễn Đức Luyện | | Thành viên HĐQT | | | | | |

| | | | | | | | | |
|---|--------------|--|-------------------|--|--|-------|------------|--|
| 7 | Lê Ngọc Nam | | Thành viên HĐQT | | | | | |
| 8 | Dương Sơn Bá | | Phó Tổng Giám đốc | | | 6.707 | 0,000013 % | |

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết: Không.

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS C.ty (đề b/c);
- TCLĐ, website Cty;
- Lưu: VT, HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Trần Hữu Nam